

TCVN

TIÊU CHUẨN QUỐC GIA

TCVN 13201:2020

TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG
Xuất bản lần 1

BẢN GỐC TCVN

KHÔNG SAO CHỤP ĐỂ PHÁT HÀNH

**PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG ĐƯỜNG BỘ –
CÒ KHÓA CỬA VÀ BỘ HÃM GIỮ CỬA CỦA Ô TÔ –
YÊU CẦU VÀ PHƯƠNG PHÁP THỬ TRONG PHÊ
DUYỆT KIỂU**

*Road vehicles – Vehicles with regard to door latches and door retention
components – Requirements and test methods in type approval*

HÀ NỘI - 2020

Mục lục

Lời nói đầu	4
1 Phạm vi áp dụng.....	5
2 Tiêu chuẩn viện dẫn	5
3 Thuật ngữ và định nghĩa.....	5
4 Tài liệu kỹ thuật	9
5 Yêu cầu chung	10
6 Yêu cầu về hiệu năng.....	10
7 Phương pháp thử.....	14
8 Sửa đổi và mở rộng phê duyệt kiểu xe	15
9 Sự phù hợp của sản xuất	15
Phụ lục A (Tham khảo) Ví dụ tham khảo về thông báo phê duyệt của các nước tham gia Hiệp định 1958, ECE, Liên hiệp quốc	16
Phụ lục B (Tham khảo) Bố trí dấu phê duyệt	18
Phụ lục C (Quy định) Thử tải loại một, loại hai và loại ba, đặt lực trong thử cò khóa.....	19
Phụ lục D (Quy định) Phương pháp thử quán tính.....	24
Phụ lục E (Quy định) Phương pháp thử bản lề cửa	30
Phụ lục F (Quy định) Cửa trượt bên – Thử cửa nguyên bộ	34

TCVN 13201:2020

Lời nói đầu

TCVN 13201:2020 được biên soạn trên cơ sở ECE 11; R011r3e:2015; R011r3am1e:2017; R011r3am2e:2019 (*ECE 11; Soát xét 3:2015; Sửa đổi 1:2017; Sửa đổi 2:2019*).

TCVN 13201:2020 do Ban kỹ thuật tiêu chuẩn quốc gia TCVN/TC 22 *Phương tiện giao thông đường bộ* biên soạn, Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đề nghị, Bộ Khoa học và Công nghệ công bố.

Phương tiện giao thông đường bộ – Cò khóa cửa và bộ hãm giữ cửa của ô tô – Yêu cầu và phương pháp thử trong phê duyệt kiểu

Road vehicles –

Vehicles with regard to door latches and door retention components –

Requirements and test methods in type approval

1 Phạm vi áp dụng

Tiêu chuẩn này áp dụng cho các cò khóa và các bộ hãm giữ cửa như các bản lề và các cơ cấu hỗ trợ khác trên cửa cho xe M₁ và N₁ được định nghĩa trong TCVN 8658:2010. Các cò khóa và bộ hãm giữ cửa này được sử dụng tại cửa ra/vào của hành khách và/hoặc có thể gây ra rủi ro cho hành khách bị văng ra khỏi xe khi xảy ra va chạm.

2 Tài liệu viện dẫn

Các tài liệu viện dẫn sau rất cần thiết cho việc áp dụng tiêu chuẩn này. Đối với các tài liệu viện dẫn ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản được nêu. Đối với các tài liệu viện dẫn không ghi năm công bố thì áp dụng phiên bản mới nhất, bao gồm cả các sửa đổi, bổ sung (nếu có).

TCVN 8658:2010, Phương tiện giao thông đường bộ - Ký hiệu nhóm xe cơ giới.

ECE 97, Uniform provisions concerning the approval of vehicle alarm systems (VAS) and of motor vehicles with regard to their alarm systems (AS) (*Quy định thống nhất liên quan đến việc phê duyệt hệ thống cảnh báo trên xe (VAS) và xe cơ giới liên quan đến hệ thống cảnh báo (AS)*).

ECE 116, Uniform provisions concerning the protection of motor vehicles against unauthorized use and the approval of the device against unauthorized use (by mean of a locking system) (*Quy định thống nhất liên quan đến bảo vệ xe cơ giới chống việc sử dụng trái phép và phê duyệt thiết bị chống sử dụng trái phép (bằng cách dùng một hệ thống khóa)*).

3 Thuật ngữ và định nghĩa

Trong tiêu chuẩn này áp dụng các thuật ngữ và định nghĩa sau: